

Số: 19/2021/TT-BLĐTBXH

Hà Nội, ngày 15 tháng 12 năm 2021

## **THÔNG TƯ**

### **Ban hành Danh mục vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn để làm căn cứ xác định các trường hợp có thể nghỉ hưu ở tuổi thấp hơn tuổi nghỉ hưu trong điều kiện lao động bình thường**

*Căn cứ Bộ luật Lao động ngày 20 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 135/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 11 năm 2020 của  
Chính phủ quy định về tuổi nghỉ hưu;*

*Căn cứ Nghị định số 14/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của  
Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ  
Lao động - Thương binh và Xã hội;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Bảo hiểm xã hội;*

*Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Thông tư Ban  
hành Danh mục vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn làm cơ sở  
xác định các trường hợp có thể nghỉ hưu ở tuổi thấp hơn tuổi nghỉ hưu trong điều  
kiện lao động bình thường.*

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Thông tư này quy định Danh mục vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn để làm căn cứ xác định các trường hợp có thể nghỉ hưu ở tuổi thấp hơn theo quy định tại khoản 3 Điều 169 của Bộ luật Lao động và Điều 5 Nghị định số 135/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuổi nghỉ hưu.

#### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Người lao động và người sử dụng lao động quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều 2 của Bộ luật Lao động.

2. Cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan đến bảo hiểm xã hội.



**Điều 3. Danh mục vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn để làm căn cứ xác định các trường hợp có thể nghỉ hưu ở tuổi thấp hơn tuổi nghỉ hưu trong điều kiện lao động bình thường**

Ban hành kèm theo Thông tư này Danh mục vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn để làm căn cứ xác định các trường hợp có thể nghỉ hưu ở tuổi thấp hơn tuổi nghỉ hưu trong điều kiện lao động bình thường.

**Điều 4. Hiệu lực thi hành**

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 30 tháng 01 năm 2022.
2. Các quy định tại Thông tư này được áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2021.

Thời gian người lao động làm việc trước ngày 01 tháng 01 năm 2021 được căn cứ theo nơi có phụ cấp khu vực hệ số 0,7 trở lên để làm cơ sở xác định các trường hợp có thể nghỉ hưu ở tuổi thấp hơn tuổi nghỉ hưu trong điều kiện lao động bình thường.

**Điều 5. Tổ chức thực hiện**

1. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm chỉ đạo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan có liên quan kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Thông tư này.
2. Bảo hiểm xã hội Việt Nam có trách nhiệm triển khai thực hiện Thông tư này.
3. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để kịp thời nghiên cứu, giải quyết./.

**Nơi nhận:**

- Ban Bí thư trung ương Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Các Tập đoàn kinh tế, Tổng công ty nhà nước;
- Cơ quan TW của các đoàn thể;
- HĐND, UBND, Sở LĐTBXH tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Công báo, Cổng TTĐT Chính phủ;
- Công Thông tin điện tử Bộ LĐTBXH;
- Lưu: VT, BHXH.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Nguyễn Bá Hoan**



## PHỤ LỤC

### DANH MỤC VÙNG CÓ ĐIỀU KIỆN KINH TẾ – XÃ HỘI ĐẶC BIỆT KHÓ KHĂN ĐỂ LÀM CĂN CỨ XÁC ĐỊNH CÁC TRƯỜNG HỢP CÓ THỂ NGHỈ HƯU Ở TUỔI THẤP HƠN TUỔI NGHỈ HƯU TRONG ĐIỀU KIỆN LAO ĐỘNG BÌNH THƯỜNG

(Ban hành kèm theo Thông tư số 19/2021/TT-BLĐTBXH ngày 15 tháng 12 năm 2021  
của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội)

#### I. TỈNH BẮC KẠN

1. Huyện Bạch Thông	Xã Vũ Muộn.
2. Huyện Chợ Đồn	Xã Bằng Phúc.
3. Huyện Na Rì	Các xã: Văn Lang, Đồng Xá, Dương Sơn, Kim Hỷ, Liên Thủy, Lương Thượng, Văn Vũ, Xuân Dương.
4. Huyện Ngân Sơn	Các xã: Cốc Đán, Thượng Quan.
5. Huyện Pác Nặm	Các xã: An Thắng, Bằng Thành, Bộc Bó, Cổ Linh, Công Bằng, Giáo Hiệu, Nhạn Môn, Xuân La.

#### II. TỈNH BÌNH PHƯỚC

1. Huyện Bù Đăng	Các xã: Đak Nhou, Đường 10.
2. Huyện Bù Gia Mập	Các xã: Bù Gia Mập, Đak Ô.

#### III. TỈNH BÌNH THUẬN

1. Huyện Phú Quý	Đảo Hòn Hải.
------------------	--------------

#### IV. TỈNH CAO BẰNG

1. Huyện Bảo Lạc	Các xã: Bảo Toàn, Cô Ba, Cốc Pàng, Đình Phùng, Hồng An, Hồng Trị, Hưng Đạo, Hưng Thịnh, Huy Giáp, Khánh Xuân, Kim Cúc, Phan Thanh, Sơn Lập, Sơn Lộ, Thượng Hà, Xuân Trường.
2. Huyện Bảo Lâm	Thị trấn Pác Miầu. Các xã: Đức Hạnh, Lý Bôn, Mông Ân, Nam Cao,

	Nam Quang, Quảng Lâm, Thạch Lâm, Thái Học, Thái Sơn, Vĩnh Phong, Vĩnh Quang, Yên Thổ.
<b>3. Huyện Hạ Lang</b>	Các xã: Cô Ngân, Đức Quang, Kim Loan, Lý Quốc, Minh Long, Thị Hoa, Thống Nhất.
<b>4. Huyện Hà Quảng</b>	Các xã: Cải Viên, Hồng Sỹ, Lũng Nặm, Nội Thôn, Mã Ba, Thượng Thôn, Tổng Cọt.
<b>5. Huyện Nguyên Bình</b>	Các xã: Hưng Đạo, Mai Long.
<b>6. Huyện Quảng Hòa</b>	Các xã: Bế Văn Đàn, Cách Linh, Đại Sơn, Mỹ Hưng.
<b>7. Huyện Trùng Khánh</b>	Các xã: Cao Thăng, Đàm Thủy, Đình Phong, Khâm Thành, Lãng Hiếu, Ngọc Côn, Ngọc Khê, Quang Hán, Phong Nặm, Tri Phương.

#### IV. THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

<b>1. Huyện Hoàng Sa</b>	Toàn huyện.
--------------------------	-------------

#### V. TỈNH ĐẮK LẮK

<b>1. Huyện Buôn Đôn</b>	Xã Krông Na.
<b>2. Huyện Ea H'Leo</b>	Các xã: Ea Sol, Ea Hiao.
<b>3. Huyện Ea Súp</b>	Các xã: Cư KBang, Ea Bung, Ea Lê, Ea Rốk, Ia Lốp, Ya Tờ Mốt.
<b>4. Huyện Krông Bông</b>	Các xã: Cư Drăm, Cư Pui, Yang Mao.
<b>5. Huyện Krông Năng</b>	Xã Đliê Ya.
<b>6. Huyện Lắk</b>	Xã Krông Nô.

#### VI. TỈNH ĐẮK NÔNG

<b>1. Huyện Cư Jút</b>	Các xã: Cư Knia, Đắk Drông, Đắk Wil, Ea Pô.
------------------------	---

<b>2. Huyện Đắk Glong</b>	Các xã: Đắk Ha, Đắk Plao, Đắk R'Măng, Đắk Som, Quảng Hoà, Quảng Khê, Quảng Sơn.
<b>3. Huyện Đắk Mil</b>	Các xã: Đắk Gắn, Đắk Lao, Đắk N'Drót, Đắk R'La, Đắk Sắk, Long Sơn, Thuận An.
<b>4. Huyện Đắk R' Lấp</b>	Các xã: Đắk Ru, Đắk Sin, Hưng Bình, Nhân Đạo, Quảng Tín.
<b>5. Huyện Đắk Song</b>	Thị trấn Đức An. Các xã: Đắk Hòa, Đắk Môl, Đắk N' Drung, Năm N'Jang, Nam Bình, Thuận Hà, Thuận Hạnh.
<b>6. Huyện Krông Nô</b>	Các xã: Buôn Choah, Đắk Drô, Đắk Nang, Đắk Sôr, Đức Xuyên, Năm N'Đir, Năm Nung, Nam Xuân, Quảng Phú, Tân Thành.
<b>7. Huyện Tuy Đức</b>	Các xã: Đắk Buk So, Đắk Ngo, Quảng Tâm, Quảng Tân, Quảng Trực, Đắk R'Tih.

## VII. TỈNH ĐIỆN BIÊN

<b>1. Huyện Điện Biên</b>	Các xã: Hẹ Muông, Mường Lói, Mường Nhà, Na Tông, Na U', Núa Ngam, Pa Thơm, Phu Luông.
<b>2. Huyện Điện Biên Đông</b>	Thị trấn: Điện Biên Đông. Các xã: Chiềng Sơ, Háng Lìa, Keo Lôm, Luân Giới, Mường Luân, Na Sơn, Nong U, Phi Nhừ, Phình Giàng, Pú Hồng, Pú Nhi, Tia Đình, Xa Dung.
<b>3. Huyện Mường Chà</b>	Các xã: Hừa Ngải, Huổi Mí, Ma Thì Hồ, Nậm Nèn, Pa Ham.
<b>4. Huyện Mường Nhé</b>	Các xã: Chung Chải, Huổi Léch, Leng Su Sìn, Mường Nhé, Mường Toong, Nậm Kè, Nậm Vi, Pá Mì, Quảng Lâm, Sen Thượng, Sín Thầu.
<b>5. Huyện Nậm Pồ</b>	Các xã: Chà Cang, Chà Nưa, Chà Tở, Nà Bủng, Nà Cô Sa, Nà Hỳ, Nà Khoa, Nậm Chua, Nậm Khăn, Nậm Nhừ, Nậm Tin, Pa Tàn, Phìn Hồ, Si

	Pa Phìn, Vàng Đán.
<b>6. Huyện Tủa Chùa</b>	Thị trấn Tủa Chùa. Các xã: Huổi Sớ, Lao Xả Phình, Mường Báng, Mường Đun, Sín Chải, Sính Phình, Tả Phìn, Tả Sìn Thàng, Trung Thu, Tủa Thàng, Xá Nhè.
<b>7. Huyện Tuần Giáo</b>	Các xã: Mường Khong, Nà Sáy, Phình Sáng, Pú Xi, Rạng Đông, Ta Ma, Tênh Phong.

### VIII. TỈNH GIA LAI

<b>1. Huyện Chu Prông</b>	Các xã: Ia Mờ, Ia Púch.
<b>2. Huyện Đức Cơ</b>	Các xã: Ia Đom, Ia Pnôn, Ia Nan.
<b>3. Huyện Ia Grai</b>	Các xã: Ia Chía, Ia O.
<b>4. Huyện K Bang</b>	Các xã: Đăk Rong, Kon Pnê.
<b>5. Huyện Kông Chro</b>	Các xã: Đăk Kơ Ning, Sơ Ró.

### XI. TỈNH HÀ GIANG

<b>1. Huyện Đồng Văn</b>	Thị trấn Phố Bàng; Thị trấn Đồng Văn. Các xã: Hồ Quảng Phìn, Lũng Cú, Lũng Phìn, Lũng Táo, Lũng Thầu, Má Lé, Phố Cáo, Phố Là, Sà Phìn, Sảng Tùng, Sính Lúng, Sủng Là, Sủng Trái, Tả Lũng, Tả Phìn, Thài Phìn Tùng, Vân Chải.
<b>2. Huyện Hoàng Su Phì</b>	Thị trấn Vinh Quang. Các xã: Bản Luốc, Bản Máy, Bản Nhùng, Bản Phùng, Chiến Phố, Đản Ván, Hồ Thầu, Nậm Dịch, Nậm Khòa, Nam Sơn, Nậm Ty, Nàng Đôn, Ngàn Đăng Vải, Pố Lò, Pờ Ly Ngài, Sán Xả Hồ, Tả Sử Choóng, Tân Tiến, Thàng Tín, Thèn Chu Phìn, Thông Nguyên, Tụ Nhân, Túng Sán.
<b>3. Huyện Mèo Vạc</b>	Thị trấn Mèo Vạc. Các xã: Cán Chu Phìn, Giàng Chu Phìn, Khâu Vai,

	Lũng Chinh, Lũng Pù, Nậm Ban, Niêm Sơn, Niêm Tông, Pả Vi, Pải Lũng, Sơn Vĩ, Sủng Máng, Sủng Trà, Tả Lũng, Tát Ngà, Thượng Phùng, Xín Cái.
<b>4. Huyện Quản Bạ</b>	Thị trấn Tam Sơn. Các xã: Cán Tỷ, Cao Mã Pờ, Đông Hà, Lũng Tám, Nghĩa Thuận, Quản Bạ, Quyết Tiến, Tả Ván, Thái An, Thanh Vân, Tùng Vài, Bát Đại Sơn.
<b>5. Huyện Vị Xuyên</b>	Các xã: Lao Chải, Minh Tân, Thanh Đức, Thanh Thủy, Xín Chải.
<b>6. Huyện Xín Mần</b>	Thị trấn Cốc Pài. Các xã: Bản Díu, Bản Ngò, Chế Là, Chí Cà, Cốc Rế, Khuôn Lũng, Nà Chì, Nậm Dẩn, Nàn Ma, Nàn Xín, Pả Vầy Sủ, Quảng Nguyên, Tả Nhìu, Thèn Phàng, Thu Tà, Trung Thịnh, Xín Mần.
<b>7. Huyện Yên Minh</b>	Thị trấn Yên Minh. Các xã: Bạch Đích, Đông Minh, Du Già, Du Tiến, Đường Thượng, Hữu Vinh, Lao Và Chải, Lũng Hồ, Mậu Duệ, Mậu Long, Na Khê, Ngam La, Ngọc Long, Phú Lũng, Sủng Thái, Sủng Tráng, Thảng Mố.

## X. THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

<b>1. Huyện Bạch Long Vỹ</b>	Toàn huyện.
------------------------------	-------------

## XI. TỈNH KHÁNH HÒA

<b>1. Huyện Trường Sa</b>	Toàn huyện.
---------------------------	-------------

## XII. TỈNH KIÊN GIANG

<b>1. Huyện Phú Quốc</b>	Xã Thổ Châu.
--------------------------	--------------

**XIII. TỈNH KON TUM**

<b>1. Huyện Đắk Glei</b>	Các xã: Đắk Plô, Đắk Man, Đắk Nhoong, Đắk Pék, Đắk Choong, Xốp, Mường Hoong, Ngọc Linh, Đắk Long, Đắk Kroong, Đắk Môn.
<b>2. Huyện Đắk Hà</b>	Các xã: Đắk Long, Đắk Pxi.
<b>3. Huyện Đắk Tô</b>	Các xã: Đắk Rơ Nga, Văn Lem.
<b>4. Huyện Ia H'Drai</b>	Các xã: Ia Dom, Ia Đal, Ia Tơi.
<b>5. Huyện Kon Plông</b>	Thị trấn Măng Đen. Các xã: Hiếu, Đắk Nên, Đắk Ring, Đắk Tăng, Măng Bút, Măng Cành, Ngọc Tem, Pờ Ê.
<b>6. Huyện Kon Rẫy</b>	Các xã: Đắk Kôi, Đắk Pnê, Đắk Tơ Lung.
<b>7. Huyện Ngọc Hồi</b>	Các xã: Đắk Ang, Đắk Dục, Đắk Kan, Đắk Nông, Đắk Xú, Pờ Y, Sa Loong.
<b>8. Huyện Sa Thầy</b>	Các xã: Hơ Moong, Mô Rai, Rơ Koi, Sa Sơn, Ya Ly, Ya Tăng, Ya Xiêr.
<b>9. Huyện Tu Mơ Rông</b>	Các xã: Đắk Sao, Đắk Hà, Đắk Na, Đắk Rơ Ông, Đắk Tờ Kan, Măng Ri, Ngọc Lây, Ngọc Yêu, Tê Xăng, Tu Mơ Rông, Văn Xuôi.

**XIV. TỈNH LAI CHÂU**

<b>1. Huyện Mường Tè</b>	Thị trấn Mường Tè. Các xã: Bum Nưa, Bum Tờ, Ka Lăng, Kan Hồ, Mù Cả, Mường Tè, Nậm Khao, Pa Ủ, Pa Vệ Sủ, Tá Bạ, Tà Tổng, Thu Lũm, Vàng San.
<b>2. Huyện Nậm Nhùn</b>	Thị trấn Nậm Nhùn. Các xã: Hua Bum, Lê Lợi, Mường Mô, Nậm Ban, Nậm Chà, Nậm Hàng, Nậm Manh, Nậm Pì, Pú Dao, Trung Chải.
<b>3. Huyện Phong Thổ</b>	Các xã: Bản Lang, Dào San, Hoang Thèn, Huổi



	Luông, Lả Nhì Thàng, Ma Ly Pho, Mồ Sỉ San, Mù Sang, Nậm Xe, Pa Vây Sừ, Sỉ Lở Lầu, Sin Suối Hồ, Tông Qua Lìn, Vàng Ma Chải.
<b>4. Huyện Sìn Hồ</b>	Thị trấn Sìn Hồ. Các xã: Cấn Co, Chăn Nưa, Hồng Thu, Làng Mồ, Lùng Thàng, Ma Quai, Nậm Cha, Nậm Cuối, Nậm Hăn, Nậm Mạ, Nậm Tăm, Noong Hẻo, Pa Khóa, Pa Tản, Phăng Sô Lin, Phìn Hồ, Pu Sam Cáp, Sà Dề Phìn, Tả Ngảo, Tả Phìn, Tủa Sín Chải.
<b>5. Huyện Tam Đường</b>	Các xã: Bản Giang, Hồ Thầu, Khun Há, Nùng Nàng, Tả Lèng.
<b>6. Huyện Tân Uyên</b>	Các xã: Hố Mít, Nậm Cắn, Nậm Sỏ, Tả Mít.
<b>7. Huyện Than Uyên</b>	Các xã: Khoen On, Pha Mu, Tả Gia.

## XV. TỈNH LÂM ĐỒNG

<b>1. Huyện Cát Tiên</b>	Các xã: Đồng Nai Thượng, Phước Cát 2, Tiên Hoàng.
<b>2. Huyện Đạ Tẻh</b>	Các xã: An Nhơn, Đạ Lây, Hương Lâm, Mỹ Đức, Quảng Trị, Quốc Oai.
<b>3. Huyện Đam Rông</b>	Các xã: Đạ K'Nàng, Đạ Long, Đạ Rsal, Đạ Tông, Đạ M'Rông, Liêng S'Rôn, Phi Liêng, Rô Men.
<b>4. Huyện Đức Trọng</b>	Các xã: Đà Loan, Đa Quyn, Ninh Loan, Tả Hine, Tả Năng.
<b>5. Huyện Lạc Dương</b>	Các xã: Đạ Chais, Đạ Nhim, Đưng K'Nớ.

## XVI. TỈNH LẠNG SƠN

<b>1. Huyện Cao Lộc</b>	Các xã: Cao Lâu, Công Sơn, Mẫu Sơn, Thanh Lòa, Xuất Lễ.
<b>2. Huyện Đình Lập</b>	Các xã: Bắc Xa.
<b>3. Huyện Lộc Bình</b>	Các xã: Mẫu Sơn, Tam Gia, Tĩnh Bắc.

<b>4. Huyện Trảng Định</b>	Các xã: Đào Viên, Đoàn Kết, Khánh Long, Tân Minh, Vĩnh Tiến.
----------------------------	--

## XVII. TỈNH LÀO CAI

<b>1. Huyện Bắc Hà</b>	Các xã: Bản Cái, Bản Liên, Bản Phố, Cốc Ly, Hoàng Thu Phố, Lũng Cải, Lũng Phình, Nậm Đét, Nậm Khánh, Nậm Lúc, Nậm Mòn, Tả Củ Tỷ, Tả Van Chư, Thải Giàng Phố.
<b>2. Huyện Bảo Yên</b>	Xã Tân Tiến.
<b>3. Huyện Bát Xát</b>	Các xã: A Lù, A Mú Sung, Bản Xèo, Dền Sáng, Dền Thàng, Mường Hum, Nậm Chạc, Nậm Pung, Pa Cheo, Phìn Ngan, Sàng Ma Sáo, Tồng Sành, Trung Lèng Hồ, Y Tý.
<b>4. Huyện Mường Khương</b>	Các xã: Bản Lầu, Bản Sen, Cao Sơn, Dìn Chín, La Pan Tẩn, Lũng Khấu Nhin, Lũng Vai, Nậm Cháy, Nậm Lư, Pha Long, Tả Gia Khâu, Tả Ngải Chồ, Tả Thàng, Thanh Bình, Tung Chung Phố.
<b>5. Thị xã SaPa</b>	Các xã: Bản Hồ, Hoàng Liên, Liên Minh, Ngũ Chỉ Sơn, Tả Phìn, Tả Van.
<b>6. Huyện Si Ma Cai</b>	Thị trấn Si Ma Cai. Các xã: Bản Mế, Cán Cẩu, Lũng Thẩn, Nàn Sán, Nàn Sín, Quan Hồ Thẩn, Sán Chải, Sín Chéng, Thào Chư Phìn.
<b>7. Huyện Văn Bàn</b>	Các xã: Nậm Xây, Nậm Xé.

## XVIII. TỈNH NGHỆ AN

<b>1. Huyện Kỳ Sơn</b>	Các xã: Bắc Lý, Bảo Nam, Bảo Thắng, Chiêu Lưu, Đoạc Mạy, Huồi Tụ, Hữu Kiệm, Hữu Lập, Keng Đu, Mường Ải, Mường Lống, Mường Típ, Mỹ Lý, Na Loi, Nậm Càn, Nậm Cẩn, Na Ngoi, Phà Đánh, Tả Cạ, Tây Sơn.
------------------------	--

<b>2. Huyện Quế Phong</b>	Các xã: Cẩm Muộn, Châu Thôn, Đồng Văn, Hạnh Dịch, Nậm Giải, Nậm Nhoóng, Quang Phong, Thông Thụ, Tiên Phong, Tri Lễ.
<b>3. Huyện Tương Dương</b>	Các xã: Hữu Khuông, Mai Sơn, Nga My, Nhân Mai, Tam Hợp, Tam Quang, Xiêng My.

## XIX. TỈNH QUẢNG BÌNH

<b>1. Huyện Bố Trạch</b>	Xã Thượng Trạch.
<b>2. Huyện Lệ Thủy</b>	Làng Ho - Vít Thù Lù (thuộc xã Kim Thủy)
<b>3. Huyện Minh Hóa</b>	Các xã: Dân Hóa, Hoá Phúc, Hóa Sơn, Thượng Hóa, Trọng Hóa.
<b>4. Huyện Quảng Ninh</b>	Xã Trường Sơn.
<b>5. Huyện Tuyên Hóa</b>	Xã Lâm Hóa.

## XX. TỈNH QUẢNG NAM

<b>1. Huyện Bắc Trà My</b>	Các xã: Trà Bui, Trà Giác, Trà Giáp, Trà Ka.
<b>2. Huyện Nam Giang</b>	Các xã: Chà Vål, Chợ Chun, Đắc Pre, Đắc Pring, Đắc Tôi, La Dêê, La êê, Zuôich, Tà Pơơ.
<b>3. Huyện Nam Trà My</b>	Các xã: Trà Cang, Trà Don, Trà Đơn, Trà Leng, Trà Linh, Trà Mai, Trà Nam, Trà Tập, Trà Vân, Trà Vinh.
<b>4. Huyện Phước Sơn</b>	Các xã: Phước Chánh, Phước Công, Phước Đức, Phước Kim, Phước Lộc, Phước Mỹ, Phước Năng, Phước Thành.
<b>5. Huyện Tây Giang</b>	Các xã: A Nông, A Tiêng, A Xan, Bha Lêê, Ch'ôm, Ga Ri, Lăng, Tr'Hy

## XXI. TỈNH QUẢNG NGÃI

<b>1. Huyện Lý Sơn</b>	Toàn huyện.
------------------------	-------------

**XXII. TỈNH QUẢNG NINH**

<b>1. Huyện Bình Liêu</b>	Các xã: Đồng Văn, Hoàn Mô.
<b>2. Huyện Cô Tô</b>	Thị trấn Cô Tô. Các xã: Đông Tiến, Thanh Lân.
<b>3. Huyện Hải Hà</b>	Các xã: Quảng Đức, Quảng Sơn.
<b>4. Trạm đèn đảo Thanh Niên (Hòn Sỏi đen)</b>	

**XXIII. TỈNH QUẢNG TRỊ**

<b>1. Huyện Đa Krông</b>	Các xã: A Ngo, A Vao, Ba Nang, Tà Long.
<b>2. Huyện Hướng Hóa</b>	Các xã: A Dơi, Lìa, Ba Tầng, Húc, Hướng Lập, Hướng Linh, Hướng Lộc, Hướng Phùng, Hướng Sơn, Hướng Việt, Thanh, Thuận, Xy.
<b>3. Huyện Đảo Cồn Cỏ</b>	

**XXIV. TỈNH SƠN LA**

<b>1. Huyện Bắc Yên</b>	Các xã: Chim Vàn, Chiềng Sại, Hang Chú, Háng Đồng, Hồng Ngải, Hua Nhàn, Làng Chếu, Mường Khoa, Pắc Ngà, Phiêng Côn, Song Pe, Ta Khoa, Tà Xùa, Xím Vàng.
<b>2. Huyện Mường La</b>	Các xã: Chiềng Ân, Chiềng Công, Chiềng Lao, Chiềng Muôn, Hua Trai, Nậm Giôn, Ngọc Chiến.
<b>3. Huyện Phù Yên</b>	Các xã: Kim Bon, Sập Xa, Suối Bau, Suối Tọ.
<b>4. Huyện Quỳnh Nhai</b>	Các xã: Cà Nàng, Chiềng Khay, Nậm Ét.
<b>5. Huyện Sông Mã</b>	Các xã: Bó Sinh, Chiềng En, Chiềng Phung, Đứa Mòn, Mường Cai, Mường Sai, Pú Pầu.
<b>6. Huyện Sốp Cộp</b>	Các xã: Dồm Cang, Mường Lạn, Mường Lèo, Mường Và, Nậm Lạnh, Púng Bánh, Sam Kha.

<b>7. Huyện Thuận Châu</b>	Các xã: Co Mạ, Co Tòng, Long Hẹ, Mường Bám, Pá Lông.
----------------------------	--

## XXV. TỈNH THANH HÓA

<b>1. Huyện Mường Lát</b>	Các xã: Mường Chanh, Nhi Sơn, Pù Nhi, Quang Chiêu, Tam Chung, Trung Lý.
---------------------------	---

## XXVI. TỈNH THỪA THIÊN HUÊ

<b>1. Huyện A Lưới</b>	Thị trấn A Lưới. Các xã: A Ngo, A Roàng, Đông Sơn, Hồng Bắc, Hồng Kim, Hồng Thái, Hồng Thượng, Hồng Thủy, Hồng Vân, Hương Phong, Lâm Đốt, Quảng Nhâm, Phú Vinh, Sơn Thủy, Trung Sơn.
------------------------	---

## XXVII. TỈNH YÊN BÁI

<b>1. Huyện Mù Cang Chải</b>	Thị trấn Mù Cang Chải. Các xã: Cao Phạ, Chế Cu Nha, Chế Tạo, Dế Xu Phình, Hồ Bốn, Khao Mang, Kim Nọi, La Pán Tản, Lao Chải, Mò Dề, Nậm Có, Nậm Khắt, Púng Luông.
<b>2. Huyện Trạm Tấu</b>	Thị trấn Trạm Tấu. Các xã: Bản Công, Bản Mù, Hát Lừu, Làng Nhì, Pá Hu, Pá Lau, Phình Hồ, Tà Si Láng, Trạm Tấu, Túc Đán, Xà Hồ.

## XXVIII. CÁC ĐƠN VỊ SẢN XUẤT VÀ HÀNH CHÍNH KHÁC

<b>1. Nhà giàn DK1</b>	
------------------------	--